

QUYẾT ĐỊNH

Về chủ trương đầu tư

Dự án: Sửa chữa, nâng cấp mặt đường tuyến ĐT.638 (đường phía Tây tỉnh) đoạn Km103+800 – Km106+940, Km107+240 – Km111+245 và Xây dựng rãnh thoát nước tuyến ĐT.638, đoạn Km98+200 – Km118+575

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Văn bản số 1100/BKHĐT-TH ngày 27/02/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn bổ sung lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục công trình Sửa chữa nâng cấp các tuyến đường tỉnh lộ, sử dụng vốn ngân sách tỉnh năm 2018;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 116/BC-SKHĐT, ngày 29/3/2018, Văn bản số 146/BC-SKHĐT ngày 09/4/2018 và đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 95/TTr-SGTVT ngày 09/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa, nâng cấp mặt đường tuyến ĐT.638 (đường phía Tây tỉnh) đoạn Km103+800 – Km106+940, Km107+240 – Km111+245 và Xây dựng rãnh thoát nước tuyến ĐT.638, đoạn Km98+200 – Km118+575, do Sở Giao thông vận tải làm Chủ đầu tư, với nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu đầu tư

- Sửa chữa nâng cấp mặt đường tuyến ĐT.638 (đường phía Tây tỉnh) đoạn Km103+800 – Km106+940 và Km107+240 – Km111+245; Xây dựng rãnh thoát nước tuyến ĐT.638 đoạn Km98+200 – Km118+575, tuyến tỉnh lộ ĐT.638 để đảm bảo an toàn giao thông cho người dân và các phương tiện khi lưu thông trên đường, đồng thời tăng cường khả năng khai thác và tuổi thọ công trình.

- Từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông đường bộ của tỉnh.

- Phục vụ nhu cầu vận chuyển hàng hóa ngày càng tăng của người dân trong khu vực.

2. Quy mô đầu tư

Sửa chữa, nâng cấp mặt đường tuyến ĐT.638 (đường phía Tây tỉnh) đoạn Km103+800 – Km106+940, Km107+240 – Km111+245 và xây dựng rãnh thoát nước tuyến ĐT.638, đoạn Km98+200 – Km118+575, có chiều dài phạm vi sửa chữa khoảng 7,145km.

- + Cấp đường: Đường cấp VI đồng bằng (TCVN4054-2005).
- + Tốc độ thiết kế: $V=30\text{km/h}$.
- + Bề rộng nền đường: $B_n=6,5\text{m}$.
- + Bề rộng mặt đường: $B_m=5,5\text{m}$.
- + Bề rộng lề đường: $B_l=0,5\text{m}\times 2=1,0\text{m}$.
- + Nền đường: Tận dụng nền đường cũ, đắp bù phụ lề đường bằng đất cấp phối đôi đầm chặt K95.
- + Mặt đường: Đối với những đoạn mặt đường hư hỏng nặng đào bỏ mặt đường cũ và hoàn trả lại bằng BTXM; mở rộng mặt đường mỗi bên thêm 1,0m tiến hành đào khuôn đường mở rộng, lu lèn tăng cường nền đường đạt độ chặt yêu cầu và xây dựng hoàn trả mặt đường bằng bê tông xi măng.
- + Phần công trình thoát nước trên tuyến: Cơ bản tận dụng các công trình thoát nước trên tuyến còn tốt, sửa chữa thiết kế bổ sung, thay thế các công trình thoát nước bị hư hỏng, xây dựng phương án thoát nước, hệ thống thoát nước cho các đoạn qua khu dân cư (nếu có).
- + Xây dựng rãnh thoát nước dọc bằng BTCT với chiều dài khoảng $L=520\text{m}$.

+ Phần công trình phòng hộ, an toàn giao thông, sử dụng các thiết bị phòng hộ và hệ thống an toàn giao thông hiện có đồng thời khôi phục các hệ thống an toàn giao thông bị hư hỏng theo tiêu chuẩn kỹ thuật của tuyến đường và Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ hiện hành.

3. Địa điểm xây dựng: huyện Phù Cát, Tây Sơn và thị xã An Nhơn.

4. Tổng mức đầu tư: 11.800.000.000 đồng (Mười một tỷ, tám trăm triệu đồng).

5. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh giai đoạn trung hạn 2016 - 2020 và nguồn vốn Quỹ bảo trì đường bộ.

6. Khả năng cân đối các nguồn vốn:

- Kế hoạch vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2018 – 2020 là 5,8 tỷ đồng.
- Vốn Quỹ bảo trì đường bộ giai đoạn 2018 – 2020 là 6 tỷ đồng.

7. Thời gian thực hiện đầu tư: Năm 2018 - 2019.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm hoàn thành hồ sơ dự án trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản khác có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ

tịch UBND các huyện Phù Cát, Tây Sơn và thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / *Uđ*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- các PCT UBND tỉnh;
- PVP CN, NN;
- Lưu: VT, K10, K19.(M.15b)

